

# BỆNH VIỆN LAO VÀ BỆNH PHỔI CÀ MAU

## QUY TRÌNH AN TOÀN PHẪU THUẬT

Mã tài liệu : QT.QLCL.07

Lần ban hành : 01

Ngày ban hành : Tháng /2025

Phân phê duyệt tài liệu:

<b>BỆNH VIỆN LAO VÀ BỆNH PHỔI CÀ MAU</b>	<b>QUY TRÌNH</b>	Mã số:
	<b>AN TOÀN PHẪU THUẬT</b>	Ngày ban hành: /2025 Lần ban hành: 01

1. Người có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng các nội dung của quy trình / quy định / hướng dẫn này.
2. Tài liệu này khi được ban hành có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Ban Giám đốc Bệnh viện.
3. Mỗi đơn vị được cung cấp 01 bản có đóng dấu Kiểm soát của phòng Kế hoạch – Tài chính. Các đơn vị khi có nhu cầu sửa đổi, bổ sung tài liệu, đề nghị liên hệ với phòng Kế hoạch – Tài chính để được hỗ trợ.

**NƠI NHẬN** (ghi rõ nơi nhận rồi đánh dấu X vào ô bên cạnh)

<input type="checkbox"/>	Ban Giám đốc	<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>	Phòng KH-TC	<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>	Trưởng khoa/phòng	<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>	
<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>		<input type="checkbox"/>	

**THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI** (tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)

Trang	Hạng mục sửa đổi	Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi


## **I. MỤC ĐÍCH**

Thống nhất các bước thực hiện hoạt động phẫu thuật tại Bệnh viện; quy định trách nhiệm cho từng khoa, phòng liên quan đến hoạt động an toàn phẫu thuật.

## **II. PHẠM VI ÁP DỤNG**

Áp dụng cho hoạt động quản lý phẫu thuật.

## **III. TRÁCH NHIỆM**

- Phòng Kế hoạch – Tài chính chịu trách nhiệm quản lý thực hiện quy trình này.

- Các Khoa, Phòng liên quan chịu trách nhiệm tuân thủ thực hiện quy trình này.

## **IV. TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
2. Quy chế bệnh viện ban hành kèm theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Y tế, số 1895/1997/BYT-QĐ, ngày 19/09/1997;
3. Thông tư số 13/2012/TT-BYT ngày 20/8/2012 của Bộ Y tế hướng dẫn công tác gây mê – hồi sức, Bệnh viện quy định công tác hội chẩn bệnh nhân trước khi phẫu thuật;
4. Quyết định số 7482/QĐ-BYT ngày 18/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Bộ tiêu chí chất lượng đánh giá mức độ an toàn phẫu thuật;
5. Tiêu chuẩn Việt Nam ISO 9001:2015.

## **V. THUẬT NGỮ VÀ TỪ VIẾT TẮT**

\* **Giải thích thuật ngữ:** Không.

\* **Từ viết tắt:**

- BV: Bệnh viện
- NVYT: Nhân viên Y tế
- ATPT: An toàn phẫu thuật
- BN: Bệnh nhân
- BS: Bác sĩ
- BHYT: Bảo hiểm y tế.

- DV: Dịch vụ
- CB: Cán bộ
- CC: Cấp cứu
- CLS: Cận lâm sàng
- DD: Điều dưỡng
- HSBA: Hồ sơ bệnh án
- HS: Hồi sức
- ĐT: Điều trị
- LD: Lãnh đạo
- PT: Phẫu thuật
- PTV: Phẫu thuật viên
- QLPT: Quản lý phẫu thuật
- KHTC: Kế hoạch – Tài chính
- KSNK: Kiểm soát nhiễm khuẩn

*\* Nhân viên y tế gồm: Bác sĩ, Điều dưỡng, Kỹ thuật viên*

**VI. NỘI DUNG QUY TRÌNH**

STT	Đối tượng	Lưu đồ	Biểu mẫu
1	Khoa ĐT (K.CSSK&PS, K.NGOAI-PT-GMHS)		Phiếu khám vào viện
2	BS; ĐD, BN và gia đình BN		- HSBA - Biên bản hội chẩn chỉ định PT-TT - Giấy cam đoan chấp nhận PT-TT và GMHS
3	LĐBV, Phòng KHTC Khoa ĐT K.NGOAI-PT-GMHS, Các khoa liên quan		Phiếu khám chuyên khoa
4	Khoa ĐT, K.NGOAI-PT-GMHS		Phiếu khám tiền mê
5	PTV, Đại diện gia đình BN		
6	Khoa ĐT, K.NGOAI-PT-GMHS		- HSBA - Phiếu bàn giao BN
7	K.NGOAI-PT-GMHS		HSBA
8	PTV viên, BS, ĐD GM		Phiếu kiểm an toàn phẫu thuật
9	K.NGOAI-PT-GMHS, Khoa ĐT		HSBA
10	BS, ĐD Khoa ĐT		HSBA
11	BS, ĐD và BN		Giấy ra viện

**VII. DIỄN GIẢI QUY TRÌNH**

Bước	Đối tượng	Mô tả	Biểu mẫu
	Khoa ĐT (K.CSSK&PS , K.NGOAI-PT- GMHS)	Tiếp nhận BN từ phòng khám hoặc từ các khoa ĐT khác chuyển khoa và nhập thông tin BN lên phần mềm HIS BS, ĐD tiếp nhận BN, thực hiện các thủ tục cần thiết trong HSBA (Phiếu khám vào viện những BN mới, hay ghi phiếu điều trị đối với BN chuyên khoa) Tùy từng tính chất của BN mà có các xử trí khác nhau.	- Phiếu khám vào viện - Tờ điều trị
2	BS; ĐD, BN & gia đình BN	<p><b>Xử trí BN nhập khoa hệ ngoại.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với BN cấp cứu: <i>Khám, xử trí cấp cứu, CLS tại khoa cấp cứu, Hội chẩn BS GMHS xác định điều kiện PT cho BN.</i></li> <li>- Đối với BN ngoại khoa thường thì <i>tiếp đón BN, xếp buồng điều trị, thực hiện các xét nghiệm CLS, khám chuyên khoa (Hội chẩn với BS K.NGOAI-PT-GMHS), xác định điều kiện duyệt PT;</i></li> <li>- Đối với BN có nhu cầu PT theo yêu cầu: <i>BS khám tiếp đón, chỉ định CLS, khám chuyên khoa với BS GMHS xác định đủ tiêu chuẩn thực hiện PT yêu cầu.</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trích biên bản hội chẩn chỉ định phẫu thuật - thủ thuật</li> <li>- Phiếu khám chuyên khoa</li> <li>- Giấy cam đoan chấp nhận phẫu thuật, thủ thuật và gây mê hồi sức</li> <li>- Cam kết phẫu thuật</li> <li>- Cam kết trước phẫu thuật Sản khoa</li> <li>- Giấy cam kết chấp nhận gây mê hồi sức</li> </ul>
3	Khoa ĐT, K.NGOAI-PT- GMHS	<p><b>Chuẩn bị BN</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị vệ sinh vùng mổ; thay trang phục</li> <li>- Chuẩn bị đánh dấu vết mổ</li> <li>- Dùng thuốc cho BN</li> <li>- Chuẩn bị các điều kiện khác</li> </ul> <p><b>Bàn giao BN tại K.NGOAI-PT-GMHS</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị phương tiện, nhân lực</li> <li>- Vận chuyển BN an toàn tới khoa GMHS (<i>Lưu ý, số lượng BN theo từng đợt, phù hợp với vị trí chờ tại K.NGOAI-PT-GMHS, ...</i>)</li> <li>- Bàn giao BN, y lệnh và các điều kiện phương tiện khác giữa khoa điều trị và K.NGOAI-PT-GMHS</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bàn giao người bệnh trước mổ</li> </ul>

Bước	Đối tượng	Mô tả	Biểu mẫu
6	BS GM, ĐD	<b>BS GMHS khám, đánh giá tại phòng tiền mê</b> - Khám, đánh giá BN tại phòng tiền mê; - Thực hiện đánh giá bảng kiểm an toàn phẫu thuật (BS, ĐD K.NGOAI-PT-GMHS)	- Phiếu khám trước mê
7	PT viên, BS, ĐD GM	<b>Thực hiện PT cho BN</b> (trong phòng PT) - Đánh giá bảng kiểm ATPT: Trước rạch da (BS GM, PTV, ĐD) - PT cho BN: Đánh giá bảng kiểm ATPT: Trước chuyển BN ra khỏi phòng mổ (BS GM, PTV, ĐD)	- Bảng kiểm ATPT - Kiểm gạc dụng cụ PTTT - Phiếu gây mê hồi sức
8	BS, ĐD K.GMHS	<b>Theo dõi BN tại phòng Hồi tỉnh</b> - Thực hiện thuốc, theo dõi, đánh giá tình BN hậu phẫu	- Phiếu theo dõi người bệnh sau mổ 24 giờ
9	BS, ĐD K.GMHS Khoa điều trị	<b>Thực hiện chuyển khoa BN hậu phẫu</b> - Chỉ định BN chuyển khoa - Chuẩn bị các điều kiện, phương tiện vận chuyển - Liên hệ khoa chuyển BN đến - Chuyển BN và bàn giao BN tại khoa ĐT	- Hồ sơ BA - Quy trình vận chuyển, bàn giao BN chuyển khoa
10	BS, ĐD Khoa ĐT, BN và người nhà BN	<b>Thực hiện điều trị hậu phẫu và cho BN ra viện</b> - Tiếp nhận BN bàn giao từ K.NGOAI-PT-GMHS - Thực hiện điều trị, xử lý BN Xuất viện, BS trực tiếp PT thăm khám, kê đơn, gọi điện thoại hỏi thăm sức khỏe BN, hẹn tái khám lại.	- Phiếu chứng nhận PTTT - Phiếu phẫu thuật / thủ thuật

### VIII. LƯU HỒ SƠ

TT	Tên hồ sơ lưu	Nơi lưu	Thời gian lưu
1	Bệnh án phẫu thuật	Phòng KH-TC	Theo quy chế lưu trữ HSBA